

# XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN, QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN TINH, GỌN, MẠNH, BẢO VỆ TỔ QUỐC THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

LÊ HUY VỊNH\*

*Chủ tịch Hồ Chí Minh - Người sáng lập, xây dựng, giáo dục và rèn luyện lực lượng vũ trang nhân dân, trong đó có Quân đội nhân dân. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Người đã không ngừng chăm lo xây dựng, rèn luyện lực lượng vũ trang nhân dân cách mạng và Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, xứng đáng với niềm tin cậy của Đảng, của Nhân dân.*

*Từ khóa: Hồ Chí Minh; lực lượng vũ trang nhân dân; Quân đội nhân dân; bảo vệ Tổ quốc; từng bước hiện đại.*

*During his revolutionary life, President Ho Chi Minh, the founder, builder, educator, and trainer of the people's armed forces, including the People's Army, constantly took care of building and training the revolutionary people's armed forces and the revolutionary Vietnam People's Army to become regular, elite, and gradually modernized, worthy of the trust of the Party and the People.*

*Keywords: President Ho Chi Minh; people's armed forces; People's Army; national defense; gradually modernized.*

NGÀY NHẬN: 18/10/2023    NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 21/11/2023    NGÀY DUYỆT: 15/12/2023

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.335.2023.705>

## 1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng Quân đội nhân dân bảo vệ Tổ quốc

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng Quân đội nhân dân là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo những quan điểm tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin, kế thừa và phát triển những di sản quân sự độc đáo, sáng tạo của dân tộc, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa quân sự thế giới. Học thuyết Mác - Lê-nin đã đề ra

những nguyên tắc cơ bản về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; xây dựng Quân đội nhân dân. Những nguyên tắc đó là: sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với lực lượng vũ trang cách mạng; quan điểm giai cấp trong xây dựng lực lượng vũ trang, xây dựng Quân đội nhân dân; sự thống nhất giữa lực lượng

\* TS, Thượng tướng, Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Quân ủy Trung ương, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng

vũ trang nhân dân, Quân đội nhân dân và Nhân dân;... Trong đó, sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với lực lượng vũ trang và Quân đội là nguyên tắc quan trọng nhất, quyết định sức mạnh, sự tồn tại và phát triển của lực lượng vũ trang nhân dân và Quân đội nhân dân - lực lượng vũ trang của giai cấp vô sản.

Theo Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản phải lãnh đạo chặt chẽ lực lượng vũ trang về mọi mặt, trong mọi tình huống. Người khẳng định, sự lãnh đạo đó là tất yếu khách quan, là một quy luật nhằm làm cho lực lượng vũ trang tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, với giai cấp công nhân và Nhân dân lao động, giữ vững bản chất giai cấp công nhân, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam gồm: Quân đội nhân dân (bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, bộ đội biên phòng, lực lượng cảnh sát biển), dân quân, tự vệ và Công an nhân dân. Lực lượng vũ trang nhân dân sinh ra trong cao trào đấu tranh cách mạng của quần chúng, từ những đội vũ trang cách mạng của Đảng Cộng sản Đông Dương, trưởng thành, lớn mạnh qua Cách mạng tháng Tám năm 1945, kháng chiến chống thực dân Pháp, chống đế quốc Mỹ và thời kỳ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Thực hiện nhất quán quan điểm của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp sáng lập, tổ chức, lãnh đạo và giáo dục, được Nhà nước tập trung xây dựng, được Nhân dân nuôi dưỡng. Lực lượng vũ trang nhân dân là lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Những chiến công, thành tích của lực lượng vũ trang nhân dân, Quân đội nhân dân trong gần 80

năm qua thể hiện rõ bản chất cách mạng trong sáng, sự trung thành tuyệt đối với Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, không ngừng phát triển, trưởng thành và đã trở thành lực lượng của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, có đầy đủ sức mạnh bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống.

Chủ nghĩa Mác Lênin - tư tưởng Hồ Chí Minh khẳng định Nhân dân là người sáng tạo ra lịch sử. Đảng Cộng sản lấy dân làm gốc, quân đội cách mạng cũng phải dựa vào dân, “lực lượng chính là ở dân”<sup>1</sup>. “Nhân dân là nền tảng, là cha mẹ của bộ đội”<sup>2</sup>, Quân đội nhân dân Việt Nam mang bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc.

79 năm qua, Quân đội nhân dân Việt Nam đã mang nhiều tên gọi. Đó là: Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân (tháng 12/1944); Việt Nam Giải phóng quân (tháng 4/1945); Vệ quốc Đoàn (tháng 9/1945); Quân đội Quốc gia Việt Nam (tháng 5/1946); Quân đội nhân dân Việt Nam (tháng 2/1951). Mỗi tên gọi thể hiện nhiệm vụ chính trị của một giai đoạn lịch sử mà Quân đội nhân dân Việt Nam đã phấn đấu để thực hiện. Là tổ chức quân sự, nhưng có thời kỳ hoạt động theo phương châm chính trị trọng hơn quân sự; là quân đội chủ lực, từ các đội du kích của các địa phương phát triển lên trở thành giải phóng quân; do Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam trực tiếp lãnh đạo và chỉ huy thống nhất từ Nam chí Bắc; là quân đội chính quy của một Nhà nước, của một quốc gia độc lập có chủ quyền, một quân đội cách mạng, cùng nhân dân vũ trang khởi nghĩa giành chính quyền, bảo vệ vững chắc chính quyền, bảo vệ tính mạng, tài sản và quyền làm chủ của Nhân dân, bảo vệ nền độc lập thống

nhất và bản sắc văn hóa dân tộc. Đó là quân đội của Nhân dân, vì Nhân dân mà chiến đấu. Mặc dù mang những tên gọi khác nhau do tình hình và nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ lịch sử có sự phát triển, quân đội ta vẫn là Quân đội nhân dân, thực hiện chức năng đội quân chiến đấu, đội quân công tác và đội quân sản xuất. Nhưng nguyên tắc về xây dựng Quân đội nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn được giữ vững.

## 2. Nguyên tắc về xây dựng quân đội của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân

*Một là*, “Quân sự phục tùng chính trị”, “quân sự mà không có chính trị như cây không có gốc, vô dụng lại có hại”<sup>3</sup>. Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là nhân tố quyết định bản chất cách mạng, sự trưởng thành và chiến thắng của Quân đội nhân dân. Có sự lãnh đạo của Đảng, quân đội ta luôn luôn lấy việc xây dựng về chính trị làm cơ sở để nâng cao sức mạnh chiến đấu tổng hợp, thường xuyên tăng cường hiệu lực công tác Đảng - công tác chính trị. Khi đã có Nhà nước, trở thành một bộ phận của Nhà nước, quân đội ta tuân thủ *Hiến pháp* và pháp luật. Thực tiễn lịch sử cho thấy, cơ chế quản lý của Nhà nước với quốc phòng không làm suy yếu sự lãnh đạo tuyệt đối trực tiếp, về mọi mặt của Đảng với quân đội; vì quân đội là một tổ chức quân sự, khác với các tổ chức khác trong bộ máy Nhà nước... Đảng trực tiếp lãnh đạo Nhà nước, đồng thời, trực tiếp lãnh đạo quân đội.

*Hai là*, theo Hồ Chí Minh về nguyên tắc tổ chức quân đội: “Phải có tổ chức vững chắc và nghiêm mật”, “nếu không có tổ chức thì không phải là một đội quân cách mạng, không thể đánh thắng được”<sup>4</sup> kết cục sẽ rơi vào tình trạng vô chính phủ và tan rã. Người chủ trương xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân, xác định đúng đắn mối quan hệ giữa bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân tự vệ. Vận dụng sáng tạo nguyên

tắc tập trung dân chủ của Đảng vào xây dựng quân đội cách mạng, Người nêu rõ, có tổ chức mạnh mới có con người mạnh. Con người mạnh làm cho tổ chức mạnh, Đảng bộ trong quân đội làm nòng cốt và hạt nhân lãnh đạo, vừa có hệ thống lãnh đạo, vừa có hệ thống chỉ huy, xác định rõ lãnh đạo là tập thể, chỉ huy là trách nhiệm cá nhân. Quân đội phải có kỷ luật sắt “quân lệnh như sơn” đi đôi với thực hiện dân chủ, phê bình, tự phê bình từ dưới lên, chống quan liêu, quân phiệt, độc đoán, chống tự do vô kỷ luật.

*Ba là*, Quân đội ta là Quân đội của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Vì vậy, phải luôn đứng vững trên lập trường của giai cấp công nhân, có thái độ chính trị đúng đắn trước những mối quan hệ chính trị cơ bản: Với Nhân dân, Quân đội ta là người phục vụ trung thành, cùng Nhân dân bảo vệ độc lập chủ quyền, chế độ xã hội, bảo vệ Nhà nước, bảo vệ Đảng, bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ tính mạng, tài sản và quyền làm chủ của Nhân dân. Với đất nước, Quân đội ta là công cụ để bảo vệ độc lập thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ sự bình đẳng và đoàn kết giữa các dân tộc, gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc... Với bầu bạn, Quân đội ta thấm nhuần tinh thần quốc tế vô sản, ủng hộ sự nghiệp đấu tranh cho độc lập dân tộc, tiến bộ xã hội và hòa bình thế giới. Với nội bộ, thực hiện toàn quân một ý chí, kỷ luật nghiêm minh, dân chủ, bình đẳng về chính trị. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát: “Quân đội ta có sức mạnh vô địch, vì nó là một quân đội nhân dân do Đảng ta xây dựng, Đảng ta lãnh đạo và giáo dục”<sup>5</sup>.

*Bốn là*, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, trong xây dựng quân đội phải lấy việc bồi dưỡng xây dựng con người là chính. Bác nói: “Người trước súng sau”. Chiến lược “trồng người” của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tạo nên một đội ngũ cán bộ quân đội trung thành, có trí tuệ, đáp ứng yêu cầu khắc nghiệt của đấu

tranh và mọi thử thách của cách mạng. Người nói: “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”<sup>6</sup>, “... cán bộ là cái gốc của mọi công việc”<sup>7</sup>.

Đối với cán bộ trong quân đội, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu phải có các phẩm chất: “Trí, Dũng, Liêm, Trung”<sup>8</sup>. Người đặt “Trí” lên hàng đầu. Theo Hồ Chí Minh, cán bộ quân sự trước hết phải là người có trí tuệ, không ngừng trau dồi trí thức, nâng cao trí tuệ, mới hoàn thành nhiệm vụ. Người cán bộ phải có giác ngộ chính trị hơn quần chúng, vì vậy phải có trình độ hiểu biết về chủ nghĩa Mác - Lênin, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học - kỹ thuật quân sự; nắm vững đường lối, chính sách của Đảng mới tự giác phấn đấu theo đường lối cách mạng mà Đảng đã vạch ra, có niềm tin thắng lợi, dựa vào căn cứ khoa học, có lý luận để thuyết phục quần chúng, có khả năng tổng kết thực tiễn, phát huy sức sáng tạo của quần chúng để góp phần cụ thể hóa, bổ sung đường lối, chủ trương của Đảng.

Quân đội nhân dân Việt Nam đã đánh thắng quân đội nhà nghề của hai đế quốc to là Pháp và Mỹ, trước hết là thắng bằng trí tuệ, bằng tài thao lược, kế thừa truyền thống đánh giặc của tổ tiên, tiếp thu có chọn lọc nghệ thuật quân sự của nhân loại, có phương pháp xem xét đúng, hiểu rõ sức mạnh quân đội của các nước đế quốc, sáng tạo cách đánh tài giỏi. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, quân đội cách mạng phải: “nghiên cứu cách đánh giặc” để “có một lối đánh tài giỏi thì trăm trận trăm thắng”. Nếu “thiếu nghiên cứu tìm hiểu tình hình khả năng ta và địch một cách tỉ mỉ để định ra mục đích và cách đánh hợp lý thì sẽ “mắc nhiều khuyết điểm”. Người căn dặn cán bộ phải chịu khó học tập, không ngừng nâng cao trí tuệ, văn hóa để có phương hướng đúng cho việc trau dồi đạo đức cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh coi việc cán bộ học ở trường, ở sách vở và trong thực tiễn đấu

tranh cách mạng đều rất quan trọng. Theo Hồ Chí Minh, học phải đi đôi với hành, lời nói phải đi đôi với việc làm.

Người coi trọng quá trình xây dựng Quân đội nhân dân phải là quá trình rèn luyện lâu dài chiến đấu với kẻ thù, trong đấu tranh chính trị, trong vận động quần chúng, trong xây dựng nâng cao sức mạnh chiến đấu. Bản lĩnh chính trị, bản lĩnh chiến đấu của mỗi quân nhân trong quân đội chẳng những là sự tích lũy một hàm lượng trí tuệ mà còn là kết quả của sự đấu trí giữa ta và địch. Hơn nữa thế kỷ xây dựng và chiến đấu, quân đội ta đã bồi dưỡng một đội ngũ cán bộ quân sự tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng, giỏi thao lược, đánh thắng mọi kẻ thù. Trong Quân đội nhân dân Việt Nam, có nhiều cán bộ cao cấp từ công nhân, nông dân, trí thức cách mạng trưởng thành lên. Đó là một thành công lớn của Đảng ta và của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Chiến lược “trồng người” trong quân đội của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xây dựng lên một hình tượng đẹp, đó là danh hiệu “Anh bộ đội cụ Hồ” được Nhân dân tặng cho người chiến sĩ Quân đội nhân dân, một biểu tượng của con người mới, vừa mang phẩm chất truyền thống của dân tộc, vừa mang nhân cách và tâm vóc của người anh hùng thời đại và có giá trị nhân văn xã hội chủ nghĩa. 79 năm qua, Quân đội ta xây dựng và chiến đấu theo tư tưởng Hồ Chí Minh, đã hoàn thành nhiệm vụ trong chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc. Những năm hòa bình, Quân đội ta là một lực lượng rất quan trọng bảo đảm sự ổn định chính trị và an toàn xã hội của nước nhà.

Với những năm tiếp theo, tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen; đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đảng ta chỉ rõ: “Khu vực châu Á - Thái

Bình Dương, trong đó Đông Nam Á có vị trí chiến lược ngày càng quan trọng, là khu vực cạnh tranh gay gắt giữa các cường quốc, tiềm ẩn nhiều bất ổn. Tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, chủ quyền biển, đảo diễn ra căng thẳng, phức tạp, quyết liệt hơn. Hòa bình, ổn định, tự do, an ninh, an toàn hàng hải, hàng không trên Biển Đông đang đứng trước thách thức lớn, tiềm ẩn nguy cơ xung đột”<sup>9</sup>.

Đối với nước ta, sau hơn 36 năm đổi mới, tiềm lực, vị thế, uy tín quốc tế không ngừng được nâng cao, tạo tiền đề quan trọng để phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Tuy nhiên, chúng ta vẫn đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội chính trị tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội bằng chiến lược “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, với những âm mưu, thủ đoạn hết sức tinh vi, thâm độc đòi “phi chính trị hóa” quân đội,... Tình hình đó đặt ra những yêu cầu mới rất cao đối với sự nghiệp xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng Quân đội nhân dân tinh, gọn, mạnh để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại. Đến năm 2025, cơ bản xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân tinh, gọn, mạnh, tạo tiền đề vững chắc, phấn đấu đến năm 2030, xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”<sup>10</sup>.

Ngày nay, trong bối cảnh mới, đất nước bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, mở rộng quan hệ đối ngoại quốc phòng, an ninh. Chúng ta đang đứng trước vận hội mới và những thách thức mới. Đảng ta đã

xác định xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là hai nhiệm vụ chiến lược. Nhiệm vụ của lực lượng vũ trang nói chung, Quân đội ta nói riêng rất nặng nề, phải bảo vệ được hòa bình, góp phần tạo môi trường ổn định để phát triển đất nước bền vững; bảo vệ độc lập chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, vùng trời, vùng biển, biên giới hải đảo của Tổ quốc, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng và Nhà nước, bảo vệ quyền làm chủ của Nhân dân, bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc, lợi ích quốc gia, chống lại các thế lực thù địch với các thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ và sẵn sàng đánh bại mọi cuộc chiến tranh xâm lược kiểu mới của địch. Chức năng cơ bản của Quân đội ta là: “Chủ động chuẩn bị về mọi mặt, sẵn sàng các phương án bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và giữ vững an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống”<sup>11</sup>.

Những vấn đề trên đang đặt ra trước toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị tiếp tục học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng Quân đội nhân dân, góp phần tăng cường nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới, làm cho Quân đội ta mãi xứng đáng với danh hiệu cao quý: “Bộ đội Cụ Hồ” □

**Chú thích:**

1, 2, 6, 7, 8. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 5*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2000, tr. 409, 393, 40, 69, 330.

3, 4. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 3*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2000, tr. 470, 470.

5. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 11*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2000, tr. 50.

9, 10, 11. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr. 107, 157 - 158, 161.